

*
Số 65-QĐ/ĐU

Thái Nguyên, ngày 05 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**ban hành quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng,
giải quyết tố cáo và kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm của chi bộ**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 296-QĐ/TW, ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; Hướng dẫn số 08-HD/TW, ngày 10/6/2025 thực hiện một số nội dung Quy định số 296-QĐ/TW, ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;
- Căn cứ Quyết định số 89-QĐ/TW, ngày 01/12/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về ban hành quy trình kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng của cấp tỉnh và tương đương đến cơ sở;
- Căn cứ Công văn số 79-CV/TU ngày 23/7/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc xây dựng Quy trình kiểm tra, giám sát thi hành kỷ luật Đảng, giải quyết tố cáo, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm của chi bộ;
- Xét đề nghị của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh,

BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này gồm 05 quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật, giải quyết tố cáo và kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm của chi bộ.

Điều 2. Các chi bộ (gồm: chi bộ cơ sở; chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở) và đảng viên trong Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (báo cáo),
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ,
- Các đồng chí Ủy viên UBKT Đảng ủy,
- Chi bộ, đảng bộ cơ sở (thực hiện),
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

UBKTĐU/41

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Nguyễn Đăng Bình



QUY TRÌNH
KIỂM TRA CHẤP HÀNH CHỦ TRƯỞNG, QUY ĐỊNH CỦA ĐẢNG
(kèm theo Quyết định số 65-QĐ/ĐU, ngày 05/8/2025 của Ban Thường vụ
Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập Tổ kiểm tra và xây dựng kế hoạch kiểm tra:

- Chi ủy chi bộ hoặc Bí thư, phó Bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) căn cứ chương trình, kế hoạch kiểm tra của chi bộ hoặc nhiệm vụ cấp trên giao để tham mưu chi bộ quyết định thành lập Tổ kiểm tra đối với đảng viên (sau đây gọi là đối tượng kiểm tra) và kế hoạch kiểm tra.

- Đồng chí Bí thư (hoặc Phó Bí thư) chi bộ ký ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra. Tổ trưởng Tổ kiểm tra do chi ủy (chi bộ nơi không có chi ủy) phân công. Căn cứ tính chất, nội dung, quy mô kiểm tra để xác định số lượng thành viên cho phù hợp.

Kế hoạch kiểm tra xác định rõ về nội dung, mốc thời gian kiểm tra; thời gian làm việc, phương pháp tiến hành... Trong đó: Mốc thời gian kiểm tra đối với đảng viên không nên quá 5 năm gần nhất; thời gian kiểm tra không quá 45 ngày làm việc.

Trường hợp cần thiết, chi bộ có thể quyết định gia hạn thời gian kiểm tra nhưng không quá 1/3 thời gian được xác định trong kế hoạch kiểm tra.

Tổ kiểm tra được sử dụng con dấu của cấp ủy để thực hiện nhiệm vụ.

2. Tổ kiểm tra xây dựng đề cương yêu cầu đảng viên được kiểm tra (đối tượng kiểm tra) báo cáo; xây dựng lịch làm việc của Tổ và phân công nhiệm vụ của từng thành viên trong Tổ; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

3. Cấp ủy chi bộ, chi bộ (nơi không có chi ủy) bảo đảm điều kiện cần thiết, kinh phí, phương tiện phục vụ Tổ kiểm tra thực hiện nhiệm vụ theo quy định (nếu có).

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra, thống nhất lịch làm việc và yêu cầu đối tượng kiểm tra xây dựng báo cáo theo đề cương gợi ý, cung cấp các hồ sơ, tài liệu (nếu có); các tổ chức, đảng viên có liên quan phối hợp thực hiện.

Căn cứ vào tình hình thực tiễn, việc triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra có thể thực hiện theo hình thức trực tuyến hoặc gửi văn bản.

2. Đối tượng kiểm tra báo cáo tự kiểm tra bằng văn bản và các hồ sơ tài liệu có liên quan gửi chi bộ (qua Tổ kiểm tra).

3. Tổ kiểm tra thẩm tra, xác minh

- Tổ kiểm tra nghiên cứu báo cáo tự kiểm tra, hồ sơ, tài liệu nhận được; làm việc đối tượng kiểm tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan để thẩm tra xác minh. Trong quá trình làm việc, nếu cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, đối tượng kiểm tra, thành viên Tổ hoặc giám định về chuyên môn, kỹ thuật thì Tổ trưởng báo cáo chi ủy hoặc Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) xem xét quyết định. Những nội dung yêu cầu đối tượng kiểm tra bổ sung, giải trình làm rõ thì trao đổi bằng văn bản.

- Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh.

4. Tổ kiểm tra thông qua dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra với chi ủy hoặc Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy).

5. Tổ kiểm tra trao đổi với đối tượng kiểm tra về kết quả kiểm tra.

6. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ hoặc có ý kiến khác nhau (nếu có); hoàn chỉnh dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra; xin ý kiến chi ủy hoặc Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) trước khi báo cáo tại Hội nghị chi bộ.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

- Tổ kiểm tra trình bày báo cáo kết quả kiểm tra trước chi bộ; trình bày đầy đủ ý kiến của đối tượng được kiểm tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan; các đề xuất, kiến nghị.

- Chi bộ thảo luận, phân tích báo cáo kết quả kiểm tra và kết luận rõ ưu điểm, khuyết điểm, vi phạm (nếu có) về nội dung kiểm tra.

Trường hợp kết luận đối tượng được kiểm tra có dấu hiệu vi phạm thì tiến hành quy trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, nếu vi phạm đã rõ và đối tượng được kiểm tra tự giác kiểm điểm, tự nhận hình thức kỷ luật tương xứng với hành vi vi phạm thì tiến hành ngay quy trình thi hành kỷ luật.

2. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra; dự thảo công văn về việc kết luận kiểm tra¹ trình Bí thư hoặc Phó Bí thư chi bộ ký, ban hành.

3. Đại diện chi ủy chi bộ hoặc Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) thông báo kết luận kiểm tra đến đối tượng kiểm tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan; triển khai thực hiện quy trình thi hành kỷ luật (nếu có).

4. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm; hoàn chỉnh hồ sơ, lưu trữ bàn giao cho cấp ủy theo quy định.

5. Phân công theo dõi, đôn đốc, giám sát đối tượng kiểm tra thực hiện kết luận kiểm tra.

¹ Theo Quy định số 66-QĐ/TW, ngày 06/02/2021 của Ban Bí thư về thể loại, thẩm quyền ban hành và thể thức văn bản của Đảng, chi bộ không được ban hành thể loại văn bản là “Thông báo”.



**QUY TRÌNH
GIÁM SÁT CHUYÊN ĐỀ**
(kèm theo Quyết định số 65-QĐ/ĐU, ngày 05/8/2025
của Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập Tổ giám sát và xây dựng kế hoạch giám sát:

- Chi ủy chi bộ hoặc Bí thư, phó Bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) căn cứ chương trình, kế hoạch giám sát của chi bộ, hoặc nhiệm vụ cấp trên giao để tham mưu chi bộ quyết định thành lập Tổ giám sát đối với đảng viên (sau đây gọi là đối tượng giám sát) và kế hoạch giám sát.

- Đồng chí Bí thư (hoặc Phó Bí thư) chi bộ ký ban hành quyết định, kế hoạch giám sát. Tổ trưởng Tổ giám sát do chi ủy (chi bộ nơi không có chi ủy) phân công. Căn cứ tính chất, nội dung, quy mô giám sát để xác định số lượng thành viên cho phù hợp.

Kế hoạch giám sát xác định rõ về nội dung, mốc thời gian giám sát; thời gian làm việc, phương pháp tiến hành... Trong đó: Mốc thời gian giám sát không nên quá 3 năm gần nhất; thời gian giám sát không quá 30 ngày làm việc.

Trường hợp cần thiết, chi bộ có thể quyết định gia hạn thời gian giám sát nhưng không quá 1/3 thời gian giám sát được xác định trong kế hoạch giám sát.

Tổ giám sát được sử dụng con dấu của cấp ủy để thực hiện nhiệm vụ.

2. Tổ giám sát họp xây dựng đề cương báo cáo, yêu cầu đối tượng giám sát báo cáo; thống nhất ban hành lịch làm việc và phân công nhiệm vụ các thành viên trong tổ; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan phục vụ Tổ giám sát.

3. Cấp ủy chi bộ, chi bộ (nơi không có chi ủy) bảo đảm điều kiện cần thiết, kinh phí, phương tiện phục vụ Tổ giám sát thực hiện nhiệm vụ theo quy định (nếu có).

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ giám sát triển khai quyết định, kế hoạch giám sát, thống nhất lịch làm việc và yêu cầu đối tượng được giám sát xây dựng báo cáo theo đề cương gợi ý, cung cấp các hồ sơ, tài liệu (nếu có); các tổ chức, đảng viên có liên quan phối hợp thực hiện.

Căn cứ vào tình hình thực tiễn việc triển khai quyết định, kế hoạch giám sát có thể thực hiện theo hình thức trực tuyến hoặc gửi văn bản.

2. Đối tượng được giám sát báo cáo bằng văn bản, cung cấp các hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi cấp ủy chi bộ, chi bộ (nơi không có chi ủy) qua Tổ giám sát.

3. Tổ giám sát nghiên cứu báo cáo, hồ sơ, tài liệu; trường hợp cần thiết thì làm việc với đối tượng được giám sát và các tổ chức, cá nhân có liên quan để thẩm tra, xác minh những nội dung cần làm rõ.

Trong quá trình giám sát nếu cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, đối tượng giám sát, thành viên tổ giám sát hoặc giám định về chuyên môn, kỹ thuật thì Tổ trưởng Tổ giám sát báo cáo chỉ ủy hoặc Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (nơi không có chỉ ủy) xem xét, quyết định. Những nội dung cần yêu cầu đối tượng được giám sát giải trình, bổ sung, làm rõ (nếu có) thì trao đổi bằng văn bản.

- Tổ giám sát xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giám sát.

4. Tổ giám sát thông qua dự thảo báo cáo kết quả giám sát với chỉ ủy hoặc Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (nơi không có chỉ ủy).

5. Tổ giám sát trao đổi với đối tượng được giám sát về kết quả giám sát, kết quả thẩm tra, xác minh của tổ giám sát (nếu có).

6. Tổ giám sát tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ hoặc có ý kiến khác nhau (nếu có); hoàn chỉnh dự thảo báo cáo kết quả giám sát; xin ý kiến chỉ ủy hoặc Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (nơi không có chỉ ủy) trước khi báo cáo Hội nghị chi bộ.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

- Tổ giám sát báo cáo kết quả giám sát trước chi bộ; trình bày đầy đủ ý kiến của đối tượng được giám sát và các tổ chức, cá nhân có liên quan; các đề xuất, kiến nghị.

- Chi bộ thảo luận xem xét, kết luận, làm rõ ưu điểm, khuyết điểm về nội dung giám sát, trường hợp kết luận đảng viên được giám sát có dấu hiệu vi phạm thì tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

2. Tổ giám sát hoàn chỉnh báo cáo kết quả giám sát, dự thảo công văn về việc kết luận giám sát² trình Bí thư hoặc Phó Bí thư Chi bộ ký ban hành.

3. Đại diện chỉ ủy chi bộ hoặc Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (nơi không có chỉ ủy) thông báo kết luận giám sát đến đảng viên được giám sát và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Căn cứ tình hình thực tiễn việc thông báo kết luận giám sát có thể thực hiện theo hình thức trực tuyến hoặc gửi văn bản.

4. Tổ giám sát họp rút kinh nghiệm; hoàn thiện hồ sơ, lưu trữ bàn giao cho cấp ủy theo quy định.

5. Phân công theo dõi, đôn đốc đối tượng giám sát thực hiện kết luận giám sát.

² Theo Quy định số 66-QĐ/TW, ngày 06/02/2021 của Ban Bí thư về thể loại, thẩm quyền ban hành và thể thức văn bản của Đảng, chi bộ không được ban hành thể loại văn bản là “Thông báo”.



QUY TRÌNH

KIỂM TRA KHI CÓ DẤU HIỆU VI PHẠM

(kèm theo Quyết định số 65-QĐ/ĐU, ngày 05/8/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập Tổ kiểm tra và xây dựng kế hoạch kiểm tra

- Đồng chí chi ủy viên hoặc đảng viên (nơi không có chi ủy) được giao nhiệm vụ tham mưu, giúp việc chi bộ, phụ trách công tác kiểm tra, giám sát căn cứ kết quả kiểm tra, giám sát, nắm tình hình hoặc nhiệm vụ cấp trên giao tham mưu quyết định kiểm tra, thành lập Tổ kiểm tra, xây dựng kế hoạch kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với đảng viên.

- Chi bộ họp, xem xét, quyết định thành lập Tổ kiểm tra, kế hoạch kiểm tra; Bí thư chi bộ ký hoặc phân công Phó Bí thư chi bộ ký ban hành quyết định, kế hoạch kiểm tra. Tổ trưởng tổ kiểm tra do chi bộ phân công. Căn cứ tính chất, nội dung, quy mô kiểm tra để xác định số lượng thành viên tổ kiểm tra cho phù hợp.

Kế hoạch kiểm tra xác định rõ về nội dung, mốc thời gian kiểm tra; thời gian kiểm tra, phương pháp tiến hành... Trong đó: Thời gian kiểm tra đối với đảng viên không quá 45 ngày. Trường hợp cần thiết, chi bộ có thể quyết định gia hạn thời gian kiểm tra nhưng không quá 1/3 thời gian được xác định trong kế hoạch kiểm tra.

Tổ kiểm tra được sử dụng con dấu của cấp ủy để thực hiện nhiệm vụ.

2. Tổ kiểm tra xây dựng đề cương yêu cầu đối tượng kiểm tra báo cáo; lịch làm việc của Tổ và phân công nhiệm vụ các thành viên trong Tổ; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

3. Cấp ủy chi bộ, chi bộ (nơi không có chi ủy) bảo đảm điều kiện cần thiết, kinh phí, phương tiện phục vụ Tổ kiểm tra thực hiện nhiệm vụ theo quy định (nếu có).

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra, thống nhất lịch làm việc và yêu cầu đối tượng được kiểm tra xây dựng báo cáo theo đề cương gợi ý, cung cấp các hồ sơ, tài liệu (nếu có); các tổ chức, đảng viên có liên quan phối hợp thực hiện

Căn cứ vào tình hình thực tiễn việc triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra có thể thực hiện theo hình thức trực tuyến hoặc gửi văn bản.

2. Đối tượng kiểm tra kiểm tra báo cáo bằng văn bản và các hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi chi bộ (qua Tổ kiểm tra).

3. Tổ kiểm tra thẩm tra, xác minh:

- Tổ kiểm tra nghiên cứu báo cáo, hồ sơ, văn bản, tài liệu nhận được; làm việc với các tổ chức, cá nhân để thu thập các văn bản, tài liệu, chứng cứ có liên quan; làm việc với đối tượng được kiểm tra để yêu cầu giải trình bổ sung, làm rõ nội dung kiểm tra.

Trong quá trình kiểm tra nếu cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, đối tượng kiểm tra, thành viên tổ kiểm tra hoặc cần giám định về chuyên môn, kỹ thuật thì tổ trưởng báo cáo chi ủy hoặc Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) xem xét, quyết định. Những nội dung yêu cầu giải trình, làm rõ thì trao đổi bằng văn bản với đối tượng được kiểm tra.

- Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra.

- Trường hợp vi phạm đã rõ, đến mức phải kỷ luật và đối tượng kiểm tra tự giác kiểm điểm và nhận hình thức kỷ luật tương xứng với hành vi vi phạm thì Tổ trưởng Tổ kiểm tra báo cáo chi ủy hoặc Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) xem xét, quyết định cho kết hợp thực hiện ngay quy trình thi hành kỷ luật cùng với quy trình kiểm tra (thực hiện quy trình kép).

4. Tổ kiểm tra làm việc với đối tượng kiểm tra trao đổi về dự thảo báo cáo kết quả kiểm tra; đối tượng kiểm tra trình bày ý kiến giải trình, tự nhận thức kỷ luật (nếu có).

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ hoặc có ý kiến khác nhau (nếu có); hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra; trao đổi với đối tượng được kiểm tra và đại diện các tổ chức đảng, đảng viên có liên quan làm rõ thêm về nội dung thẩm tra, xác minh để có đủ căn cứ kết luận có vi phạm hay không hoặc xin ý kiến ủy ban kiểm tra cấp ủy cùng cấp (nếu cần).

6. Tổ kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra với chi ủy hoặc Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) trước khi tổ chức hội nghị chi bộ.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1. Tổ chức hội nghị chi bộ xem xét, kết luận:

- Tổ kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra; trình bày đầy đủ ý kiến của đảng viên được kiểm tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan; các đề xuất, kiến nghị.

- Chi bộ thảo luận, phân tích, kết luận; bỏ phiếu quyết định hình thức kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm (nếu có).

2. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm tra; dự thảo công văn về việc kết luận kiểm tra³; quyết định kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với đảng viên vi phạm (nếu có) trình Bí thư hoặc Phó Bí thư chi bộ ký, ban hành.

3. Đại diện chi ủy hoặc chi bộ (nơi không có chi ủy) thông báo kết luận kiểm tra và quyết định kỷ luật (nếu có) đến đối tượng kiểm tra và các tổ chức cá nhân có liên quan.

4. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm; hoàn thiện hồ sơ, lưu trữ bàn giao cho cấp ủy theo quy định.

5. Phân công theo dõi, giám sát đối tượng kiểm tra thực hiện kết luận kiểm tra.

³ Theo Quy định số 66-QĐ/TW, ngày 06/02/2021 của Ban Bí thư về thể loại, thẩm quyền ban hành và thể thức văn bản của Đảng, chi bộ không được ban hành thể loại văn bản là “Thông báo”.



QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT TỐ CÁO

(Kính chào Quyết định số 65-QĐ/ĐU, ngày 05/8/2025
của Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập Tổ giải quyết tố cáo và xây dựng kế hoạch giải quyết tố cáo:

- Chi ủy hoặc chi bộ (nơi không có chi ủy) phân công đồng chí chi ủy viên hoặc đảng viên (nơi không có chi ủy) được giao nhiệm vụ tham mưu, giúp việc chi bộ làm việc với người viết đơn tố cáo (sau đây gọi là người tố cáo) để nắm tình hình, xác định rõ danh tính, địa chỉ đối tượng tố cáo; tổ chức đảng, đảng viên bị tố cáo (sau đây gọi là đối tượng bị tố cáo) và nội dung tố cáo (khi làm việc với người tố cáo phải lập biên bản buổi làm việc); tham mưu thành lập tổ giải quyết tố cáo (sau đây gọi là Tổ kiểm tra); kế hoạch giải quyết tố cáo.

- Chi ủy chi bộ (chi bộ nơi không có chi ủy) họp xem xét, quyết định thành lập Tổ giải quyết tố cáo, kế hoạch giải quyết tố cáo. Đồng chí Bí thư ký hoặc phân công Phó Bí thư chi bộ ký, ban hành quyết định, kế hoạch giải quyết tố cáo. Tổ trưởng Tổ kiểm tra do chi bộ phân công. Căn cứ nội dung tố cáo để xác định số lượng thành viên cho phù hợp.

Kế hoạch giải quyết tố cáo xác định rõ về nội dung (những vấn đề cần thẩm tra, xác minh), thời gian làm việc, phương pháp tiến hành,...

Tổ kiểm tra được sử dụng con dấu của cấp ủy để thực hiện nhiệm vụ.

2. Tổ kiểm tra nghiên cứu đơn tố cáo, căn cứ nội dung đơn và kết quả làm việc với đối tượng tố cáo để xây dựng đề cương yêu cầu đảng viên bị tố cáo báo cáo giải trình; lịch làm việc của Tổ và phân công nhiệm vụ từng thành viên của Tổ; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

3. Cấp ủy chi bộ, chi bộ (nơi không có chi ủy) bảo đảm điều kiện cần thiết, kinh phí, phương tiện phục vụ Tổ kiểm tra thực hiện nhiệm vụ theo quy định (nếu có).

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ kiểm tra triển khai quyết định, kế hoạch giải quyết tố cáo, thống nhất lịch làm việc với đối tượng bị tố cáo. Yêu cầu đối tượng bị tố cáo chuẩn bị báo cáo theo đề cương, cung cấp các hồ sơ, tài liệu; các tổ chức, đảng viên có liên quan phối hợp thực hiện.

Căn cứ tình hình thực tiễn việc triển khai quyết định, kế hoạch giải quyết tố cáo có thể thực hiện theo hình thức trực tuyến hoặc gửi văn bản.

2. Đối tượng bị tố cáo báo cáo giải trình bằng văn bản và cung cấp các hồ sơ, tài liệu cho chi bộ (qua Tổ kiểm tra); các tài liệu cung cấp cho Tổ kiểm tra (nếu có) phải có chữ ký của người bị tố cáo và lập biên bản nhận tài liệu.

3. Tổ kiểm tra thẩm tra, xác minh:

- Tổ kiểm tra nghiên cứu báo cáo, hồ sơ, tài liệu và chứng cứ nhận được; làm việc với người tố cáo, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến nội dung tố cáo và đối tượng bị tố cáo.

Trong quá trình thẩm tra, xác minh, Tổ kiểm tra gặp và làm việc trực tiếp với người tố cáo (nếu cần) để xác định lại và làm rõ thêm về nội dung tố cáo; hướng dẫn người tố cáo thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình, giải trình, bổ sung, làm rõ thêm (nếu có); thực hiện các biện pháp bảo vệ người tố cáo theo quy định.

Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung nội dung, thời gian, đối tượng kiểm tra, thành viên Tổ kiểm tra hoặc giám định về chuyên môn, kỹ thuật thì Tổ trưởng báo cáo chi ủy hoặc Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) xem xét, quyết định.

- Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo kết quả giải quyết tố cáo.

Trong khi thực hiện quy trình giải quyết tố cáo nếu phát hiện đối tượng bị tố cáo có dấu hiệu vi phạm khác thì báo cáo chi ủy hoặc Bí thư, Phó Bí thư (nơi không có chi ủy) quyết định cho chuyển sang kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, đưa nội dung tố cáo vào báo cáo chung về kết quả kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và kết luận; lập hồ sơ kết thúc việc giải quyết tố cáo.

Trường hợp vi phạm đã rõ, đến mức phải kỷ luật và đối tượng bị tố cáo tự giác kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật tương xứng với hành vi vi phạm thì Tổ trưởng Tổ kiểm tra báo cáo chi ủy hoặc Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) quyết định cho kết hợp thực hiện quy trình thi hành kỷ luật cùng với quy trình giải quyết tố cáo (thực hiện quy trình kép).

4. Tổ kiểm tra làm việc với đảng viên bị tố cáo để thông qua dự thảo báo cáo kết quả giải quyết tố cáo, đối tượng bị tố cáo trình bày ý kiến giải trình, tự nhận hình thức kỷ luật (nếu có), quá trình Tổ kiểm tra làm việc với đảng viên bị tố cáo phải ghi biên bản.

5. Tổ kiểm tra tiếp tục thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ hoặc có ý kiến khác nhau (nếu có); trao đổi với đảng viên bị tố cáo và tổ chức, đảng viên có liên quan về nội dung thẩm tra, xác minh để có đủ căn cứ kết luận; hoàn chỉnh dự thảo báo cáo kết quả giải quyết tố cáo, xin ý kiến chi ủy hoặc Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) trước khi tổ chức hội nghị chi bộ.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1. Chi bộ tổ chức hội nghị xem xét, kết luận:

- Tổ kiểm tra báo cáo kết quả giải quyết tố cáo; trình bày đầy đủ ý kiến của đối tượng bị tố cáo và người tố cáo, tổ chức, cá nhân có liên quan; các đề xuất, kiến nghị.

- Chi bộ thảo luận xem xét, kết luận; bỏ phiếu quyết định hình thức kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm (nếu có).

2. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh báo cáo kết quả giải quyết tố cáo; dự thảo công văn về việc kết luận giải quyết tố cáo⁴; quyết định kỷ luật hoặc báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với đối tượng bị tố cáo (nếu có) trình Bí thư hoặc Phó Bí thư chi bộ ký, ban hành.

3. Đại diện chi ủy hoặc Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) thông báo kết luận giải quyết tố cáo và công bố quyết định kỷ luật (nếu có) đến đảng viên bị tố cáo và các tổ chức, cá nhân có liên quan hoặc triển khai thực hiện quy trình thi hành kỷ luật (nếu có).

Căn cứ tình hình thực tiễn việc thông báo kết luận có thể thực hiện theo hình thức trực tuyến hoặc gửi văn bản.

Đại diện Tổ kiểm tra thông báo kết luận giải quyết tố cáo bằng hình thức thích hợp cho người tố cáo biết.

4. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm; lập hồ sơ, lưu trữ bàn giao cho cấp ủy theo quy định.

5. Chi bộ phân công cấp ủy viên hoặc đảng viên theo dõi, đôn đốc đảng viên bị tố cáo thực hiện quyết định, kết luận giải quyết tố cáo.

⁴ Theo Quy định số 66-QĐ/TW, ngày 06/02/2021 của Ban Bí thư về thể loại, thẩm quyền ban hành và thể thức văn bản của Đảng, chi bộ không được ban hành thể loại văn bản là “Thông báo”.



QUY TRÌNH THI HÀNH KỶ LUẬT ĐẢNG

(kèm theo Quyết định số 65-QĐ/ĐU, ngày 05/8/2025
của Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh)

I- BƯỚC CHUẨN BỊ

1. Thành lập Tổ kiểm tra và xây dựng kế hoạch thi hành kỷ luật:

- Căn cứ kết luận kiểm tra của tổ chức đảng có thẩm quyền, kết quả nắm tình hình. Chi ủy hoặc Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) phân công chi ủy viên hoặc đảng viên (nơi không có chi ủy) được giao nhiệm vụ tham mưu, giúp việc chi bộ tham mưu quyết định thành lập Tổ kiểm tra thi hành kỷ luật, kế hoạch xem xét thi hành kỷ luật đối với đảng viên vi phạm (sau đây gọi là đối tượng vi phạm)

Tổ chức họp chi bộ xem xét, quyết định thành lập Tổ kiểm tra thi hành kỷ luật và kế hoạch kiểm tra thi hành kỷ luật đối với đối tượng vi phạm; Bí thư chi bộ hoặc phân công Phó Bí thư chi bộ ký ban hành quyết định, kế hoạch thi hành kỷ luật. Tổ trưởng Tổ kiểm tra do chi bộ phân công. Căn cứ tính chất, nội dung quy mô kiểm tra để xác định số lượng thành viên cho phù hợp.

Tổ kiểm tra được sử dụng con dấu của cấp ủy khi thực hiện nhiệm vụ

2. Tổ kiểm tra xây dựng đề cương, yêu cầu đối tượng vi phạm báo cáo; lịch làm việc của Tổ kiểm tra và phân công nhiệm vụ từng thành viên trong Tổ; chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan.

3. Cấp ủy chi bộ, chi bộ (nơi không có chi ủy) bảo đảm điều kiện cần thiết, kinh phí, phương tiện phục vụ Tổ kiểm tra thực hiện nhiệm vụ theo quy định (nếu có).

II- BƯỚC TIẾN HÀNH

1. Tổ kiểm tra triển khai kết luận kiểm tra hoặc quyết định, kế hoạch thi hành kỷ luật đối tượng vi phạm; thống nhất lịch làm việc và yêu cầu đối tượng vi phạm chuẩn bị báo cáo kiểm điểm theo đề cương gợi ý, cung cấp hồ sơ, tài liệu; các tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp thực hiện.

Căn cứ tình hình thực tiễn việc triển khai quyết định, kế hoạch kiểm tra có thể thực hiện theo hình thức trực tuyến hoặc gửi văn bản.

2. Đối tượng vi phạm chuẩn bị kiểm điểm bằng văn bản và hồ sơ, tài liệu có liên quan gửi chi bộ (qua Tổ kiểm tra).

3. Tổ kiểm tra thẩm tra, xác minh:

- Tổ kiểm tra nghiên cứu bản kiểm điểm, hồ sơ, tài liệu; làm việc với đối tượng vi phạm và các tổ chức, cá nhân có liên quan; thẩm tra, xác minh những nội dung chưa rõ.

Nếu phát hiện có nội dung vi phạm mới hoặc cần điều chỉnh, bổ sung về nội dung, thời gian, đối tượng vi phạm, thành viên Tổ kiểm tra hoặc cần giám định về chuyên môn, kỹ thuật thì Tổ trưởng Tổ kiểm tra báo cáo chỉ ủy hoặc Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (nơi không có chỉ ủy) xem xét, quyết định.

- Tổ kiểm tra xây dựng dự thảo báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật báo cáo chỉ ủy hoặc Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (nơi không có chỉ ủy) quyết định thời gian tổ chức hội nghị và thành phần tham dự hội nghị chi bộ.

III- BƯỚC KẾT THÚC

1. Chi bộ tổ chức hội nghị xem xét, kết luận:

Trước khi họp chi bộ thi hành kỷ luật, đại diện chỉ ủy hoặc Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (nơi không có chỉ ủy) và Tổ kiểm tra gặp đối tượng vi phạm để nghe trình bày ý kiến và báo cáo (kèm theo bản kiểm điểm đối tượng vi phạm). Tổ kiểm tra báo cáo đầy đủ ý kiến của đối tượng vi phạm trước hội nghị chi bộ.

- Tại Hội nghị chi bộ, Tổ kiểm tra báo cáo đề nghị thi hành kỷ luật; đối tượng vi phạm trực tiếp trình bày ý kiến hoặc có văn bản báo cáo chi bộ.

- Chi bộ xem xét, kết luận; bỏ phiếu quyết định hình thức kỷ luật hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật đối tượng vi phạm. Quyết định thi hành kỷ luật đối tượng vi phạm (nếu có).

2. Tổ kiểm tra hoàn chỉnh quyết định kỷ luật trình Bí thư hoặc Phó Bí thư chi bộ ký ban hành, hoặc xây dựng báo cáo, tờ trình đề nghị thi hành kỷ luật trình tổ chức đảng có thẩm quyền thi hành kỷ luật theo quy định.

Trường hợp đảng viên vi phạm là thành viên trong cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội thì chỉ ủy chi bộ thông báo đến cơ quan, đơn vị có thẩm quyền chỉ đạo thi hành kỷ luật về hành chính, đoàn thể kịp thời, đồng bộ với kỷ luật đảng.

3. Chỉ ủy chi bộ công bố quyết định kỷ luật đến đảng viên vi phạm và các tổ chức, cá nhân có liên quan; báo cáo cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp trên và lưu trữ theo quy định.

Căn cứ tình hình thực tiễn việc công bố quyết định kỷ luật có thể thực hiện theo hình thức trực tuyến hoặc gửi văn bản.

4. Tổ kiểm tra họp rút kinh nghiệm; kiến nghị, đề xuất với chỉ ủy, chi bộ phân công đảng viên theo dõi, đôn đốc đảng viên vi phạm chấp hành quyết định thi hành kỷ luật.

5. Tổ kiểm tra lập hồ sơ, lưu trữ bàn giao cho cấp ủy theo quy định.

Ghi chú: Căn cứ tình hình thực tế của chi bộ, các chi bộ có thể thành lập Đoàn kiểm tra hoặc Tổ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật, giải quyết tố cáo và kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm của chi bộ cho phù hợp.